

## CUỘC ĐÒI ĐỨC PHẬT

TỊNH MINH dịch Việt  
P.L. 2540 - T.L. 1996

### PHẦN MỘT

#### I- VUA TỊNH-PHẠN VÀ HOÀNG HẬU MA-DA

Thành phố thanh tịnh lộng lẫy này chính là nơi mà xưa kia đại ân sĩ Ca-tỳ-la (Kapila) cư ngụ. Nó hình như được xây dựng bằng những mảnh trời: tường vách trông như những áng mây bạc trắng, nhà cửa vườn tược tỏa ra màu sắc rực rỡ huy hoàng. Ngọc ngà châu báu lấp lánh khắp nơi. Dân cư trong thành ít biết đến cảnh nghèo khổ tối tăm. Ban đêm, khi ánh trăng vằng vặc soi sáng trên mỗi tháp canh, thành phố nhìn như một ao huệ; ban ngày, khi những dãy nhà nối tiếp tắm mình trong ánh nắng vàng, thành phố trông như một dòng sông đầy sen.

Vua Tịnh-Phạn (Suddhodana) trị vì tại thành Ca-tỳ-la-vệ (Kapilavastu); chính nhà vua là sự trang hoàng rực rỡ nhất của kinh thành. Ngài nhân từ; phúc hậu, khiêm tốn và công bình. Ngài đã truy quét những kẻ thù gan dạ như tằm và họ phải quỳ ngã trước ngài giữa trận chiến như những thốt voi bị thần sấm (Indra) hạ gục. Về huy hoàng rực rỡ của ngài đã khuấy phục kẻ ác như tia nắng mặt trời làm tan biến màn đêm. Ngài đã mang ánh sáng đến cho đời và vạch đúng đường cho những ai gần gũi với ngài. Trí tuệ cao quý của ngài đã thu phục được nhiều thân hữu can trường, sáng suốt, và chính sự can trường sáng suốt của họ đã góp phần vào sự huy hoàng của ngài như ánh sao làm tăng thêm độ sáng của mặt trăng vậy.

Tịnh-Phạn, quốc vương của dòng tộc Thích-Ca (Sakya) đã kết hôn với nhiều hoàng hậu. Trong số những hoàng hậu mà ngài yêu quý nhất là Ma-da (Maya).

Bà đẹp lắm, đẹp như chính nữ thần Hạnh phúc (Laksmi) lạc vào dương thế. Mỗi khi bà nói, giọng bà ngọt ngào, dễ mến như tiếng chim hót mùa xuân. Tóc bà đen huyền như màu sắc ong bầu, trán bà trắng trong như hạt ngọc kim cương, mắt bà mát rọi như chồi sen xanh biếc, và chưa bao giờ có nếp nhăn nào làm hỏng đôi mày vòng nguyệt sắc sảo của bà.

Bà là người có đức hạnh. Bà mong cầu hạnh phúc cho thần dân. Bà rất quan tâm đến những lời huấn thị chân thành của các bậc tôn sư. Bà thật thà. Đức hạnh của bà là tấm gương sáng cho mọi người noi theo.

Vua Tịnh-Phạn và hoàng hậu Ma-da sống êm đềm hạnh phúc tại thành Ca-tỳ-la-vệ.

Một hôm, hoàng hậu tắm xong, trang điểm phấn hương, khoác lên người một chiếc áo choàng the rực rỡ, và đeo vào tay nhiều châu báu ngọc ngà; những chiếc vòng vàng chạm nhau kêu leng keng ở hai bên mắt cá, và, vừa thấy bóng quốc vương, mặt bà đã sáng lên niềm hạnh phúc.

Tịnh-Phạn ngồi trong một đại điện. Nhạc điệu du dương từ từ trôi lên, nhẹ nhàng ru người vào cảnh giới mộng ảo êm đềm. Ma-da ngồi về phía bên phải của ngài. Bà lên tiếng tâu:

"Tâu hoàng thượng, xin hoàng thượng lắng nghe, xin hoàng thượng ban cho thiếp một đặc ân, hỡi đấng che chở của địa cầu!"

Tĩnh-Phạn đáp: "Nói đi, hoàng hậu của trẫm. Ái khanh muốn đặc ân gì?"

"Tâu hoàng thượng, có nhiều nỗi thống khổ trên thế gian này. Với lòng từ mẫn, thiếp thấy tất cả chúng sanh đều nhận chịu khổ đau. Thiếp muốn giúp đỡ nhân loại. Thiếp muốn loại trừ những tư tưởng xấu. Vì vậy, thiếp sẽ không làm ác, thiếp sẽ không nghĩ ác. Thiếp yêu thương thân thiếp thể nào thì thiếp cũng giúp đỡ và thương yêu kẻ khác thể đó. Thiếp sẽ bỏ tính kiêu ngạo, thiếp sẽ không theo tiếng gọi của dục vọng xấu xa. Thiếp sẽ không bao giờ nói lời đê hèn vô bổ. Từ nay về sau, tâu hoàng thượng, thiếp sẽ sống một cuộc đời khổ hạnh. Thiếp sẽ chay tịnh. Thiếp sẽ không bao giờ có ý xấu hay làm ác; mang phiền não hay hận thù; biết sân hận hay tham lam. Thiếp sẽ hài lòng với số phận của thiếp. Thiếp sẽ từ bỏ tâm gian xảo đố kỵ. Thiếp sẽ trong trắng. Thiếp sẽ đi theo chánh đạo. Thiếp sẽ tu tập đức hạnh. Chính vì thế mà giờ đây mắt thiếp rực lên ánh tươi vui, môi thiếp bùng lên niềm hoan hỷ."

Bà dừng lại giây lát. Quốc vương nhìn bà bằng ánh mắt âu yếm thần phục. Bà tiếp:

"Tâu hoàng thượng, xin hoàng thượng cho thiếp sống đời khổ hạnh. Đừng vào rừng núi âm u của dục vọng, xin cho thiếp sống theo trai giới thánh thiện. Thiếp muốn sửa lại những gian nhà trên tầng tốt cùng của cung điện, nơi chim thiên nga thường làm tổ. Xin dọn cho thiếp một chiếc giường con có tấm hương lót nệm. Thị nữ sẽ giúp thiếp những gì cần yếu, và hoàng thượng có thể thái hời các quan thái giám, những vệ binh và tất cả các nô bộc khác. Thiếp không muốn nhìn thấy cảnh tượng xấu xa, âm thanh cuồng loạn và mùi vị của những gì khó chịu."

Bà dứt lời, quốc vương đáp:

"Được rồi! Trẫm chấp nhận hạnh nguyện của ái khanh."

Vua hạ lệnh:

"Hãy để cho hoàng hậu rực rỡ trong ánh vàng bạc ngọc ngà, an dưỡng trên một chiếc giường con có cài kết danh hoa với nhạc điệu du dương ngày đêm giao hưởng trên những tầng tốt cùng của cung điện mà lúc nào cũng có tiếng chim thiên nga hòa vang theo gió. Thị nữ sẽ túc trực hầu hạ bên cạnh hoàng hậu. Bà sẽ giống như ngọc nữ của chư thiên ở một vườn địa đàng nào đó! "

Hoàng hậu đứng lên. Bà nói: "Tốt lắm! nhưng, hỡi hoàng thượng của thiếp, xin nghe thiếp thưa tiếp. Xin hoàng thượng hãy trả tự do cho tù nhân. Hãy rộng lượng cấp phát y phục vật thực cho người nghèo. Hãy mang lại hạnh phúc cho già trẻ gái trai! Tâu hoàng thượng, hãy mở rộng tình thương và đem nguồn hỷ lạc đến cho nhân thế. Xin hoàng thượng hãy là cha lành của tất cả chúng sanh!"

Bà rời khỏi đại điện và đi thẳng lên đỉnh hoàng cung.

Mùa xuân đã đến, chim chóc vui lượng quanh các tầng lầu, ca hát líu lo rộn rã cành cây. Hoa nở đầy vườn, sen vươn bùng nụ trên khắp mặt hồ. Hoàng hậu đã tìm được nơi an dưỡng với nhịp sáo cung đàn hòa điệu vang vang, một cảnh huy hoàng lộng lẫy khắp kinh thành, huy hoàng lộng lẫy đến nỗi ánh sáng mặt trời cũng phải ngả màu râm mát.

## II- MA-DA NẢM MỘNG

Cùng lúc với mùa xuân năm đó bắt đầu, một giấc mộng đã đến với hoàng hậu Ma-da khi bà nằm ngủ. Bà thấy một con voi to từ trời cao đi xuống. Nó có 6 ngà lớn và trắng như tuyết pha đầu núi. Ma-da thấy nó đi vào dạ bà và hàng ngàn thiên thần đột nhiên xuất hiện trước mặt. Họ tán dương bà bằng những lời ca bất tử. Ma-da hiểu là bà sẽ không bao giờ biết phiền não, hận thù hay sân nhuê nữa.

Bà thức dậy. Bà cảm thấy sung sướng, một cảm giác sung sướng mà trước kia bà chưa bao giờ có. Đứng lên, bà mặc y phục sắc sỡ, theo sau là hầu hết những thị nữ điễm kiều nhất, bà đi qua các công hoàng cung, tản bộ trong các hoa viên và dừng lại tại một chỗ râm mát trong khu vườn nhỏ. Bà phái hai thị nữ đến trình vua Tịnh-Phan một điệp văn với lời lẽ như sau: "Xin mời hoàng thượng đến khu vườn nhỏ; hoàng hậu mong gặp ngài tại đó."

Quốc vương chấp nhận ngay. Ngài rời khỏi hoàng cung, nơi quốc vương đã và đang ban bố công lý cho dân chúng khắp thành với sự trợ giúp của nhiều cận thần trung chính. Ngài đi thẳng đến khu vườn nhỏ, nhưng, khi ngài sắp bước vào, một cảm giác kỳ lạ bao trùm cả toàn thân. Chân đi lảo đảo, tay run cầm cập, nước mắt ràn rụa; ngài nghĩ:

"Ngay cả khi chiến đấu ác liệt với quân thù gan dạ nhất giữa trận tiền ta cũng chưa bao giờ cảm thấy hốt hoảng trầm trọng như lúc này. Tại sao ta không thể vào chỗ hoàng hậu đang chờ ta? Ai có thể giải thích được nỗi bàng hoàng xao xuyên của ta?"

Ngay lúc đó, ngài nghe từ trời cao vang lên một giọng nói lớn:

"Lành thay, hỡi quốc vương Tịnh-Phan, xứng đáng thay với dòng tộc Thích-Ca! Người đi tìm tri kiến tối thượng sắp ra đời. Người đã chọn vợ của hoàng thượng, hoàng hậu Ma-da, người phụ nữ cao quý nhất làm mẹ. Người đã chọn gia đình của hoàng thượng làm gia đình của mình là vì danh tiếng và phước đức của gia đình hoàng thượng. Lành thay, hỡi quốc vương Tịnh-Phan! Người đi tìm tri kiến tối thượng muốn làm hoàng tử của Ngài!"

Vua cho đó là lời của thiên thần, ngài phấn khởi hẳn lên. Lấy lại bình tĩnh, ngài đi thẳng vào khu vườn mà Ma-da đang chờ ngài.

Thấy bà, vua vẫn bình thản, không tỏ vẻ cao sang, ngài lên tiếng hỏi:

"Ái khanh mời trăm có việc chi? Ái khanh cần gì?"

Hoàng hậu kể lại giấc mơ của mình cho vua nghe, rồi bà thưa tiếp:

"Tâu hoàng thượng, có nhiều giáo sĩ Bà-la-môn giỏi nghề chiêm tinh đoán mộng, hãy triệu họ đến. Họ sẽ coi xem hoàng cung của ta có điều tốt xấu thế nào, chúng ta vui buồn ra sao."

Vua chấp thuận và triệu các giáo sĩ Bà-la-môn quen nghề chiêm tinh đoán mộng đến ngay hoàng cung. Vừa nghe qua câu chuyện của Ma-da, họ liền tâu:

"Tâu quốc vương và hoàng hậu, một nguồn vui lớn sẽ đến với các ngài. Nhờ ân đức của thiên thần, các ngài sẽ hạ sanh một hoàng tử. Nếu ngày kia hoàng tử từ bỏ vương quyền, giã biệt hoàng cung, cắt đứt ái ân; nếu vì lòng xót thương nhân thế, hoàng tử phải sống cuộc đời đó đây của một sa môn, ngài sẽ được tôn vinh kỳ diệu và hưởng thọ phẩm vật cúng dường tuyệt vời. Ngài sẽ được cả thế giới tôn thờ, vì ngài sẽ mang lại cho họ những gì mà họ khao khát. Tâu quốc vương và hoàng hậu, con trai của quý ngài sẽ là một đức Phật!"

Các giáo sĩ Bà-la-môn xin cáo lui. Vua và hoàng hậu đưa mắt nhìn nhau với vẻ mặt sáng lên niềm an lành hạnh phúc. Tại thành Ca-tỳ-la-vệ, vua Tịnh-Phan ra lệnh cấp phát phẩm vật cho người nghèo, thức ăn cho người đói, nước uống cho người khát, hương hoa cho phụ nữ. Ma-da trở thành đối tượng tôn thờ của họ. Những kẻ tật bệnh tập trung chen chúc hai bên lối đi

của bà, và bà chỉ cần duỗi cánh tay phải của bà ra là họ cảm thấy hết bệnh ngay. Người mù có thể thấy, người điếc có thể nghe, người câm có thể nói, kẻ hấp hối sờ vào lá cỏ bà hái là bình phục sức lực liền. Từ trên không trời lên một điệu nhạc du dương dặt dìu theo gió, mưa hoa sặc sỡ giăng mắc khắp trời, nhạc khúc tạ từ vang khắp thành đô.

### III- TẮT-ĐẠT-ĐA RA ĐỜI

Ngày tháng trôi qua, rồi một hôm, hoàng hậu biết sắp đến kỳ mãn nguyệt khai hoa, bà đến tâu vua Tĩnh-Phạn:

"Tâu hoàng thượng, thiếp muốn du ngoạn trong vườn ngự uyển. Thiếp muốn nghe tiếng chim hót trên cây và ngắm phần hoa xõa trắng trên không. Thiếp muốn du ngoạn trong vườn ngự uyển."

Tĩnh-Phạn đáp: "Nhưng ái khanh sẽ mệt; hoàng hậu, ái khanh không ngại sao?"

"Hài nhi thiếp đang ôm ấp trong lòng phải được ra đời giữa cảnh hồn nhiên của hoa thơm hé nụ. Không, thiếp sẽ đi! Tâu hoàng thượng, thiếp sẽ vào hoa viên."

Chiều lòng Ma-da, vua sai các thị vệ:

"Hoàng hậu sắp du ngoạn qua vườn ngự uyển. Các người hãy đem vàng bạc châu báu vào vườn trang hoàng, làm cho các loại cỏ cây rực rỡ thêm lên."

Ngài khuyên Ma-da:

"Này Ma-da, hôm nay ái khanh nên ăn mặc thật sang trọng. Các thị nữ diễm kiều nhất của ái khanh sẽ đưa ái khanh du ngoạn trong một chiếc kiệu lộng lẫy. Lệnh các thị nữ của ái khanh dùng toàn phần hương kỳ diệu, bắt chúng đeo chuỗi ngọc vòng vàng, mang theo đàn trống tiêu sáo và tấu lên những khúc nhạc du dương xung tán chư thiên".

Lệnh của vua Tĩnh-Phạn được mọi người kính cẩn tuân hành. Hoàng hậu vừa ra tới cổng hoàng cung, các vệ binh đều hân hoan cất tiếng chào bà. Hoa lá reo vui, công xòe lộng thắm, từng đàn chim thiên nga tung cánh hót ca vang vọng trên không.

Họ đến một vườn cây đang độ nở hoa, Ma-da bảo họ đặt kiệu xuống. Bà bước ra khỏi kiệu và bắt đầu thư thả dạo quanh. Bà cảm thấy thoải mái. Xem kia! Bà thấy một cây hoa hy hữu, hoa trĩu đầy cành. Bà bước tới, vừa vương tay nhẹ kéo một cành thì bỗng nhiên bà đứng khựng lại. Bà im lặng, miệng mím cười, các thị nữ hầu quanh bà đưa tay bẻ một hài nhi diễm tuyệt. "

Lúc đó cả thế giới đều hân hoan rung động. Trái đất rung chuyển. Lời ca nhịp vũ vang dội khắp không gian. Cây cảnh bốn mùa bùng rộ nở hoa, trái chín thơm ngon đu đưa đầy cành. Cả bầu trời rực lên một màu sáng tinh khiết. Người bệnh hết khổ. Người đói được no. Người say lại tỉnh. Người khùng hồi trí. Người yếu thêm sức. Người nghèo có tiền. Ngục tù mở cửa. Người ác sạch tội.

Một trong những thị nữ của Ma-da hớn hờ, vội đến tâu vua Tĩnh-Phạn:

"Tâu hoàng thượng, tâu hoàng thượng. Hoàng hậu đã sanh cho hoàng thượng một hoàng tử. Hoàng tử này sẽ mang vinh quang cao quý đến cho hoàng gia!"

Quốc vương im lặng. Nhưng gương mặt của ngài rực lên niềm hoan hỷ, ngài biết rõ nguồn hạnh phúc cao quý đó.

Bấy giờ ngài triệu tập tất cả dòng tộc Thích-Ca, lệnh họ theo ngài vào vườn hoàng tử ra đời. Họ tuân lệnh; với nhiều giáo sĩ bà la môn thấp tùng, họ tạo một đoàn người quý tộc nghiêm trang theo sau quốc vương.

Khi đến gần hoàng tử, vua trịnh trọng cúi đầu và nói:

"Các Khanh hãy chào hoàng tử như ta, người mà ta sẽ đặt tên là Tất-đạt-đa (Siddhartha) đó."

Tất cả đều cúi đầu. Các giáo sĩ bà la môn, như được thiên thần giúp sức, cất tiếng hát:

"Hết thảy chúng sanh đều được an vui hạnh phúc, nhân loại không còn phải đi trên những nẻo đường gồ ghề lởm chởm; vì Ngài ra đời, Ngài ban hạnh phúc: Ngài sẽ mang hạnh phúc đến cho đời. Ánh hồng quang đã rực sáng trong đêm, mặt trời mặt trăng giống như những đóm than tàn sắp tắt, Ngài ban ánh sáng: Ngài sẽ mang ánh sáng đến cho đời. Người mù có thể thấy, người điếc có thể nghe, người khùng được hồi tri; vì Ngài ra đời, Ngài phục hồi cái thấy, cái nghe, cái biết: Ngài sẽ mang cái thấy nghe hay biết đến cho đời. Những làn gió hiu hiu thơm ngát xoa được nỗi đau thương của nhân thế, vì Ngài ra đời, Ngài ban sức khỏe: Ngài sẽ mang sức khỏe đến cho đời. Lửa dữ hết bùng cháy, sông ngòi đã ngừng trôi, trái đất nhẹ rung chuyển: Ngài sẽ là người thấy được chân như."

#### IV- LỜI TIÊN TRI CỦA A-TU-ĐÀ

Đạo sĩ A-tu-đà (Asita), một ẩn sĩ khổ hạnh đến thiên thần phải cảm kích, được tin hoàng tử ra đời, người có thể cứu nhân loại thoát khỏi khổ đau sanh tử. Với lòng khát khao chánh pháp, đạo sĩ đến cung vua Tịnh-Phạn và trịnh trọng tới gần khuê phòng của các cung phi mỹ nữ. Tuổi tác và học thức của đạo sĩ đã đem lại cho ngài một nhân cách cao quý.

Vua tiếp đón đạo sĩ rất trọng hậu theo lễ nghi tập tục và thật lòng bày tỏ với ngài:

"Thật vậy, trăm sung sướng biết bao! Đúng rồi, con trăm sẽ hưởng được cái ân đức thù thắng này."

Đạo sĩ A-tu-đà đến thăm trăm hấn có mục đích. Xin báo cho trăm biết. Trăm phải làm gì? Trăm là môn đệ của đạo sĩ, là đồ chúng của đạo sĩ mà! "

Mắt sáng lên niềm hoan hỷ, đạo sĩ trịnh trọng tâu:

"Muôn tâu bệ hạ cao quý, độ lượng và hiếu hòa, sự thể đã đưa đến cho ngài chính vì ngài coi trọng nghĩa vụ, hậu đãi các bậc hiền tài và tôn kính các vị tôn túc. Sự thể đã đưa đến cho ngài chính vì tổ tiên ngài lăm đất nhiều vàng nhưng vẫn dư thừa đạo đức. Tâu bệ hạ, hãy biết tại sao bản đạo đến đây. Hãy vui lên! Bản đạo đã nghe trên không có tiếng thiên thần mách bảo: "một hoàng tử đã ra đời cho dòng tộc Thích-Ca. Ngài ấy sẽ đạt thành chánh giác" Bản đạo đến đây là vì bản đạo đã nghe rõ những lời đó. Mắt bản đạo giờ đây có thể nhìn thấy ánh huy hoàng của dòng tộc Thích-Ca".

Lòng tràn ngập hân hoan, quốc vương đi bệ hoàng tử đang say sưa trên ngực nhũ mẩu đem trình cho đạo sĩ A-tu-đà.

Đạo sĩ nhận thấy hoàng tử có nhiều dấu hiệu vạn năng. Ngài chăm chú nhìn hoàng tử rồi bắt giác thờ dài, ngược mắt nhìn trời với đôi mi chứa chan lệ thấm.

Thấy A-tu-đà khóc, quốc vương đăm ra lo ngại cho con mình. Ngài hỏi đạo sĩ:

"Bạch đạo sĩ, ngài nói hình tướng của con trầm chi khác nhau đôi chút với hình tướng của một thiên thần, rằng hoàng tử ra đời là việc phi thường, rằng trong tương lai hoàng tử sẽ được tôn vinh tối thượng; nhưng nhìn hoàng tử sao đạo sĩ lại khóc. Mạng sống của con trầm mong manh lắm sao? Hoàng tử ra đời chỉ để mang lại buồn khổ cho trầm sao? Cảnh non này phải héo tàn trước khi nó đơm hoa kết trái sao? Xin nói cho, hỡi thánh nhân, xin nói mau cho trầm biết. Hẳn ngài đã hiểu tình thương bao la mà người cha dành trọn cho đứa con trai của mình."

Đạo sĩ đáp: "Tâu bệ hạ, xin đừng buồn. Điều bản đạo tâu với bệ hạ là sự thật. Hoàng tử sẽ thấy rõ sự vinh quang cao quý đó. Bản đạo khóc là khóc cho bản đạo. Đời bản đạo sắp tàn thì hoàng tử ra đời, ngài sẽ diệt trừ khổ đau sanh tử. Ngài sẽ chế ngự tham dục, ngài sẽ liễu ngộ chân lý, và mê vọng trên đời sẽ tan biến trước ánh sáng giác ngộ của ngài như tia nắng mặt trời làm tan biến màn đêm. Ngài sẽ cứu vớt thế giới khỏi khổ đau khỏi biển từ sinh ác trực, khỏi cảnh tật bệnh khốn cùng, khỏi con ba đào suy lão, khỏi đọt sóng dữ từ vọng. Ngài sẽ chuyên chờ tất cả trên một con tàu tri kiến vĩ đại. Ngài sẽ biết dòng sông nghĩa vụ, từ ái, kỳ diệu và thao thao cuộn cuộn bắt nguồn từ đâu. Ngài sẽ chỉ rõ ngọn ngành của nó cho những ai bị đói khát dày vò đến đó uống nước. Ngài sẽ chỉ đường cho những ai bị sầu đau ray rức, bị dục lạc bủa vây, mãi lang thang trong núi rừng sanh diệt như khách lạc lối đi đến giải thoát. Ngài sẽ lái mây lành đổ mưa trong mắt cho những ai bị lửa dục đốt thiêu. Ngài sẽ vỗ trang chánh pháp, thẳng đến ngọn từ dục vọng, phá vỡ công tường tội ác cho chúng sanh hết khổ. Bởi vì ai có tri kiến siêu việt, người đó sẽ giải thoát cho thế nhân. Vậy thì đừng buồn, tâu bệ hạ. Kẻ đáng thương hại chính là người không nghe được âm hưởng của con ngài. Bản đạo khóc là vì thế. Bản đạo dù khổ hạnh và thiên định đến đâu cũng không bao giờ ngộ đạt được giáo pháp của Ngài. Thật đáng xót thương ngay cho những ai lên đến cõi trời Đâu suất."

## V- TẮT-ĐẠT-ĐA TẠI ĐỀN THẦN

Tịnh-Phạn trước hết rất hài lòng về những lời tiên tri của A-tu-đà. Ngài trầm ngâm suy nghĩ: "Thế là con ta sẽ sống và sống một cách vinh hiển." Nhưng ngài lại âu lo, vì người ta bảo hoàng tử sẽ từ bỏ vương quyền, sẽ sống đời ẩn sĩ, và điều đó không có nghĩa là một khi hoàng thượng thẳng hà thì gia tộc của Tịnh Phạn phải tuyệt diệt sao?

Ấy thế nhưng nhà vua chỉ lo ngại trong ít lâu, vì rằng từ khi Tắt-đạt-đa ra đời, nhà vua không làm điều gì mà không thành tựu phát đạt. Cửa cái mỗi ngày rót vào kho lẫm của ngài nhiều như nước của trầm ngòi ngàn rạch đổ vào một dòng sông to. Ngựa voi người ta dâng hiến nhiều không chỗ chứa, và ban hiến lúc nào cũng sẵn sàng hỗ trợ quanh ngài. Vương quốc có nhiều ruộng đất phì nhiêu, trâu bò béo tốt gặm cỏ đầy đồng, phụ nữ sanh con không chút khổ đau, bà con láng giềng sống chung êm đẹp, một cảnh êm đềm hạnh phúc ngự trị trên mảnh đất Ca-tỳ-la-vệ.

Nhưng một niềm vui êm dịu ngọt ngào đã đến với hoàng hậu Ma-da, ngọt ngào đến độ bà không chịu nổi. Cả địa cầu đều biết bà làm mẹ chỉ được bảy ngày rồi qua đời và được chur thiên rước lên cõi trời.

Ma-da có một em gái Ma-ha-ba-xà-ba-đề (Mahaprajapati), người cũng xinh đẹp và đức hạnh như bà. Hoàng tử được giao cho Ma-ha-ba-xà-ba-đề chăm sóc. Bà thương yêu âu yếm hoàng tử như con ruột. Tắt-đạt-đa mỗi ngày một khỏe mạnh cao lớn như lửa gặp gió, như trăng sao vằng vặc trên bầu trời rực sáng, như nắng ấm ban mai sưởi khắp rừng núi đông phương.

Ai cũng hoan hỷ đem vật quý đến tặng hoàng tử. Họ đem các thứ đồ chơi mà một em bé cùng tuổi với hoàng tử sẽ lấy làm thích thú: những con vật bé tí như hươu, nai, voi, ngựa, bò, chim, cá, và cả những chiếc xe tí xíu nữa. Những thứ này không phải làm bằng gỗ hay đất sét mà bằng vàng bạc ngọc ngà. Họ mang cho hoàng tử rất nhiều kiềng vòng châu báu.

Một hôm, trong lúc hoàng tử đang nô đùa trong một khu vườn gần thành Ma-ha-ba-xà-ba-đề nghĩ: "Đây chính là lúc ta tập cho hoàng tử biết đeo kiềng vòng." Bà bảo thị nữ đem châu báu đến. Bà đeo chúng vào tay vào cổ hoàng tử nhưng hình như hoàng tử không đeo gì cả. Vàng ngọc dường như lu mờ tẻ nhạt trước ánh hào quang rực sáng của hoàng tử. Một phụ nữ điếm kiêu từ hoa viên đến gặp Ma-ha-ba-xà-ba-đề, nói:

"Nếu như cả trái đất này là vàng thì chỉ một tia hào quang của cậu bé này, đáng đạo sự tương lai của nhân thế, cũng đủ làm cho ánh vàng rực rỡ lu mờ. Hào quang của hoàng tử làm mờ hẳn độ sáng của trăng sao và ngay cả độ sáng của mặt trời nữa. Người muốn cho hoàng tử đeo các thứ châu báu tầm thường do những tay thợ vàng thợ bạc đúc nặn một cách thô kệch ấy sao? Nay bà, hãy cởi hết kiềng vòng đó ra. Chúng chỉ hợp với bọn nô lệ. Cậu bé này sẽ có những ý nghĩ riêng, chúng là châu ngọc của một loại nước tinh khiết hơn"

Theo lời người phụ nữ, Ma-ha-ba-xà-ba-đề cởi hết kiềng vòng và bà ngắm mãi hoàng tử không chán.

Đã đến lúc Tát-đạt-đa đến lễ đền thần. Quốc vương ra lệnh trang hoàng đường phố công viên cực kỳ rực rỡ. Chiêng trống rền vang vui nhộn khắp nơi. Trong lúc Ma-ha-ba-xà-ba-đề mặc y phục sang trọng nhất cho hoàng tử thì cậu hỏi:

"Thưa nữ mẫu, nữ mẫu đưa con đi đâu?"

"Đến lễ đền thần con ạ!" bà đáp.

Hoàng tử mỉm cười và lặng lẽ theo nữ mẫu đến gặp phụ vương.

Một quang cảnh đi lễ rất oai nghiêm, đi đầu là các giáo sĩ bà la môn ở kinh thành, kế đó là võ tướng và tất cả các bậc trưởng giả trọng yếu, sau cùng là dòng tộc Thích-ca vây quanh chiếc xe chờ hoàng tử và phụ vương. Phố xá ngào ngạt hương thơm, hoa rải đầy đường, dân chúng phát cờ vẫy phướn chào đón đoàn lễ đi qua.

Tới nơi, quốc vương dắt tay Tát-đạt-đa đến thẳng chánh điện thờ thần. Hoàng tử vừa bước vào ngưỡng cửa thì tất cả các tượng Hủy-diệt, Công-đức, Sinh-thành, Tài-vật, Đê-thích, Phạm-thiên (Siva, Skanda, Vishnu, Kuvera, Indra, Brahma) đều cúi đầu tác bạch:

"Hỡi núi Tu-di, xin sơn vương đừng lễ hạt lúa mì; xin đại dương đừng lay ao nước động; xin mặt trời đừng bái loài đom đóm: ai đạt ngộ chánh giác, người ấy khỏi lễ thiên thần. Thần nhân nào kiêu mạn ngông cuồng, kẻ ấy như hạt lúa mì, như ao nước động, như loài đom đóm; ai chứng đắc vô thượng bồ đề, người ấy như núi tu di, như biển cả đại dương, như hồng quang rực sáng. Thế nhân xin kính lễ Ngài. Thế nhân sẽ được giải thoát."

## VI- TÁT-ĐẠT-ĐA THIÊN ĐỊNH LẦN ĐẦU

Hoàng tử mỗi ngày một khôn lớn và đến lúc cho hoàng tử theo học với Tỳ-xa-bà-mật-đa-la (Visvamitra), bậc tôn sư chuyên dạy nghệ thuật tác văn cho các vương tôn công tử của dòng tộc Thích-ca.

Tát-đạt-đa được giao cho thầy chăm sóc. Họ trao cho hoàng tử một miếng gỗ bạch đàn có mạ vàng và viêng ngọc chung quanh để viết. Cầm miếng gỗ trên tay, hoàng tử thưa:

"Bạch thầy, thầy định dạy con học thứ chữ nào?"

Kể qua một loạt sáu mươi tư loại chữ khác nhau, hoàng tử lại thưa:

"Bạch thầy, trong sáu mươi tư loại chữ đó, thầy định dạy con học thứ chữ nào?"

Tỳ-xa-bà-mật-đa-la không đáp được, thầy sững sờ kinh ngạc, cuối cùng thầy nói:

"Thưa hoàng tử, ta thấy ta không có gì để dạy hoàng tử. Trong số những loại chữ mà hoàng tử vừa kể, ta chỉ biết tên một vài loại, số còn lại ta chưa hề nghe nói bao giờ. Chính ta phải ngồi học dưới chân hoàng tử. Không! thưa hoàng tử, ta không có gì để dạy hoàng tử."

Thầy mỉm cười và hoàng tử cũng đáp lễ bằng một cái nhìn trìu mến.

Từ già Tỳ-xa-bà-mật-đa-la, hoàng tử đi về miền quê và bắt đầu nhắm đến một ngôi làng. Trên đường đi, chàng dừng lại để ngắm một số nông phu đang lao động dưới ruộng; rồi, vì trời mưa và nắng gắt, chàng phải ghé vào một khóm cây hấp dẫn giữa đồng để nghỉ mát. Hoàng tử đến ngồi dưới một bóng cây; chàng bắt đầu suy tư và không mấy chốc chàng đã mất hút vào cảnh giới thiền định.

Năm du sĩ đi ngang qua cánh đồng cỏ, thấy hoàng tử đang thiền định, họ hỏi sau:

"Phải chăng ngài ngồi nghỉ kia là một thiên thần? Có thể Ngài là thần tài hay thần tình ái? Có thể Ngài là thần sấm Indra hay thần mục đồng Krishna không chừng?"

Nhưng rồi họ nghe có giọng người nói:

"Ánh rực rỡ của thiên thần cũng phải phai nhạt trước hào quang của hoàng tử Thích-Ca đang ngồi trầm tư về những sự thật cao quý dưới cội cây kia!"

Bấy giờ tất cả họ đều lên tiếng ca ngợi:

"Đúng thế, Ngài ngồi thiền định dưới cội cây kia có những dấu hiệu vạn năng, Ngài ấy chắc chắn sẽ thành Phật!"

Họ tán dương hoàng tử, người thứ nhất cất tiếng hát: "Trần gian bị lừa dối tàn phá, Ngài đến như hồ nước trong xanh. Giáo pháp của Ngài sẽ tắm mát nhân thế."

Người thứ hai: "Trần gian bị vô minh bao phủ, Ngài đến như ngọn đuốc sáng ngời. Giáo pháp của Ngài sẽ mang ánh sáng đến cho nhân thế."

Người thứ ba: "Trên biển khổ đau, thuyền bè khó bề qua lại, Ngài đến như một con tàu. Giáo pháp của ngài sẽ đưa nhân thế vào bến an lành."

Người thứ tư: "Những ai bị khổ đau xiềng xích, Ngài đến như đấng cứu đời. Giáo pháp của Ngài sẽ giải thoát cho nhân thế."

Người thứ năm: "Những ai bị lão bệnh thúc bách, Ngài đến như vị cứu tinh. Giáo pháp của Ngài sẽ giải thoát sanh tử."

Họ đánh lễ hoàng tử ba lần rồi tiếp tục lên đường.

Trong khi đó, vua Tịnh-Phạn lo ngại không biết chuyện gì đã xảy đến cho hoàng tử, ngài phái nhiều cận thần đi tìm chàng. Thấy chàng đang nhập định, một cận thần tiến đến gần, rồi bỗng dung đứng lại, trở mắt thần phục. Các bóng cây đã đổ dài trừ bóng cây chỗ hoàng tử ngồi. Nơi đây bóng cây đứng yên; nó vẫn che mát hoàng tử.

Cận thần chạy về hoàng cung tâu vua:



"Tàu bệ hạ, hạ thân đã thấy hoàng tử; chàng đang nhập định dưới một cội cây mà bóng mát vẫn đứng yên trong khi những bóng cây khác thì đổ dài.

Tĩnh-Phan rời hoàng cung, theo quan cận thân đến nơi hoàng tử đang nhập định. Sung sướng đến bật khóc, ngài tự nhủ:

"Con ta đẹp như một ngọn lửa trên đỉnh núi cao. Hoàng tử làm ta chói mắt. Thấy hoàng tử nhập định, tay chân ta bần rùn. Hoàng tử sẽ là ngọn đèn sáng của thế nhân."

Cả vua quan không dám lên tiếng hay cử động. Nhưng có vài em bé đang kéo một chiếc xe nhỏ băng ngang qua đó, chúng nói cười âm ỹ, quan thân nói nhỏ với chúng:

"Các em không được làm ồn."

"Sao vậy?" chúng hỏi.

"Thấy ai nhập định dưới cội cây kia không? Hoàng tử Tất-đạt-đa đó. Bóng cây không rời hoàng tử thấy chưa. Các em không được quấy phá hoàng tử, các em không thấy hào quang của hoàng tử sáng như mặt trời sao?"

Hoàng tử xả thiền, đứng dậy, đến gần phụ vương tâu:

"Tâu phụ vương, chúng ta nên nghi canh tác dưới ruộng. Chúng ta phải tìm ra những sự thật cao quý."

Hoàng tử trở về thành Ca-tỳ-la-vệ.

## VII- HÔN LỄ CỦA TẤT-ĐẠT-ĐA

Tĩnh-Phan mãi suy nghĩ về những điều mà A-tư-đà đã nói với ngài. Không muốn gia đình bị tất ngúm, ngài tự nhủ:

"Ta sẽ khơi dậy trong lòng con ta một sự ham mê dục lạc; có lẽ rồi ta sẽ có cháu nội và chúng sẽ kế thừa phát đạt."

Vì thế, quốc vương cho triệu hoàng tử đến, ngài tâm sự với chàng:

"Con ơi! con đã đến tuổi lập gia đình, nếu con thấy hài lòng với cô nào, hãy báo cho cha biết."

"Tâu phụ vương, cho phép con suy nghĩ bảy ngày. Bảy ngày nữa con sẽ tâu lại phụ vương."

Chàng suy nghĩ:

"Ta biết nỗi khổ đau bắt tận bắt nguồn từ dục vọng. Cây cối mọc trong rừng dục vọng sẽ kết rễ trong khổ đau xung đột, và cành lá của chúng là độc tố. Dục vọng cháy như lửa, tai hại như một lưỡi gươm. Ta không phải là hạng người kiếm tìm phụ nữ. Số kiếp của ta là sống giữa núi rừng u tịch. Ở đó, qua thiền định, tâm hồn ta sẽ yên tĩnh êm đềm, ta sẽ có hạnh phúc. Nhưng hoa sen không nảy nở và phát triển ngay giữa đám hoa đồng cỏ nội sao? không ai có vợ con mà vẫn đạt đến trí tuệ siêu việt sao? Những ngài chứng đắc vô thượng bồ đề trước ta đều trải qua nhiều năm kết duyên với phụ nữ. Và đến lúc từ giã họ để được niềm an vui của thiền định thì việc ra đi là nguồn hỷ lạc to lớn hơn. Ta sẽ theo gương các ngài!"

Hoàng tử chỉ nghĩ đến những phẩm hạnh mà chàng đánh giá là cao nhất ở một phụ nữ. Đến ngày thứ bảy, chàng đến gặp phụ vương và tâu rằng:

"Tâu phụ vương, người mà con sẽ kết hôn phải là một phụ nữ tài đức hiếm có. Nếu phụ vương thấy ai có tài năng thiên phú theo con kể thì phụ vương có thể cưới người ấy cho con!

Chàng tâu:

"Con sẽ kết hôn với cô nào đang độ thanh xuân và đẹp như hoa; nhưng nét trẻ đẹp của cô ấy không làm cho cô ấy vô dụng và kiêu ngạo. Con sẽ kết hôn với ai có tình thương yêu âu yếm của một người chị và một người mẹ đối với tất cả chúng sanh. Nàng sẽ ngọt ngào chân thật và không biết đố kỵ. Nàng sẽ không bao giờ nghĩ đến ai ngoài chồng ngay cả trong mơ. Nàng sẽ không bao giờ nói lời kiêu căng ngạo mạn. Nàng sẽ khiêm tốn. Nàng sẽ hiền hòa nhẫn nhục như một kẻ nô lệ. Nàng sẽ không tham lam tài vật của kẻ khác. Nàng sẽ không có những đòi hỏi vô ý thức. Nàng sẽ hài lòng với số phận của nàng. Nàng sẽ mặc nhiên với rượu ngon kẹo ngọt. Nàng sẽ dừng dừng với âm nhạc phần hương. Nàng sẽ lạnh nhạt với tiệc tùng ca vũ. Nàng sẽ mến thương thị vệ của con và thị nữ của nàng. Nàng sẽ đi ngủ sau cùng và dậy trước hơn ai. Con sẽ kết hôn với cô nào thanh tịnh thân khẩu ý."

Chàng tiếp:

"Tâu phụ vương, nếu phụ vương biết cô nào có đủ những đức hạnh đó, xin phụ vương cưới cô ấy cho con."

Vua triệu vị đạo sĩ hoàng gia đến và kể tất cả những đức tính của người phụ nữ mà hoàng tử muốn kết hôn, ngài phán:

"Này đạo sĩ Ba-la-môn, hãy đi đi! hãy viếng hết mọi nhà ở Ca-tỳ-la-vệ; hãy thăm dò các cô thanh nữ. Nếu ngài thấy ai có đức hạnh cần thiết như thế thì đưa đến gặp hoàng tử dù cho hẳn thuộc giai cấp bản cùng. Con ta không tìm người giàu sang đẳng cấp mà tìm người đức hạnh vẹn toàn."

Đạo sĩ đi khắp kinh thành Ca-tỳ-la-vệ, nhà ai người cũng vào, gặp cô nào người cũng dò hỏi một cách khéo léo nhưng chẳng tìm đâu ra một người tương xứng với hoàng tử Tất-đạt-đa. Cuối cùng, người đến nhà của Thiện-giác (Dandapani) thuộc dòng tộc Thích-Ca, và thấy Da-du (Gopa), ái nữ của Thiện-giác, là đạo sĩ hoan hỷ liền. Nàng xinh xắn, thùy mị. Vừa trao đổi với nàng vài lời là đạo sĩ không còn gì phải nghi ngờ nữa.

Đạo sĩ trở về tâu vua Tịnh-Phạn:

"Tâu bệ hạ, bản đạo đã tìm được một kiều nữ rất tương xứng với hoàng tử."

Vua hỏi: "Người thấy nàng ở đâu?"

Đạo sĩ Bà-la-môn tâu: "Nàng là ái nữ dòng Thích-Ca của Thiện-giác."

Dù vua Tịnh-Phạn rất tín cẩn vị gia sư nhưng ngài vẫn cho vời Gia-du và Thiện-giác đến gặp. Ngài nghĩ: "Ngay cả những nhà thông thái nhất cũng có thể phạm phải lỗi lầm. Biết đâu đạo sĩ chẳng vì cảm tình thái quá với nàng. Ta phải tìm hiểu thêm ái nữ của Thiện-giác và cũng để xem ý con ta."

Vua truyền làm nhiều loại trang sức bằng châu báu và phái một sứ thần đi thông báo khắp thành Ca-tỳ-la-vệ rằng:

"Trong bảy ngày nữa, hoàng tử Tất-đạt-đa, con vua Tịnh-phạn, sẽ tặng phẩm vật cho các tiểu thư ở kinh thành. Vậy mong tất cả các vị có mặt tại hoàng cung vào ngày thứ bảy!"

Đúng ngày ấn định, hoàng tử ngồi trên một ngai vàng trong đại điện của hoàng cung. Tất cả các tiểu thư ở kinh thành đều có mặt và sắp hàng trước hoàng tử. Chàng tặng mỗi cô một bảo vật, nhưng khi họ đến gần ngai vàng, vẻ đẹp kỳ diệu của chàng làm họ run sợ đến nỗi phải cúi đầu quay mặt. Họ vội đi không kịp nhận tặng phẩm. Một số cô vội quá nên vừa chạm mấy đầu ngón tay vào tặng phẩm là nó rơi ngay xuống sàn.

Da-du là người đến sau cùng. Nàng thân nhiên bước tới với đôi mắt tươi tỉnh tròn xoe. Hoàng tử không còn một tặng phẩm nào. Nàng tươi cười nói với chàng:

"Thưa hoàng tử, tiểu thiếp đã làm phiền hoàng tử chăng?"

Tất-đạt-đa đáp: "Quý nương chớ làm gì phiền ta cả."

"Thế sao hoàng tử xử tệ với tiểu thiếp?"

Chàng đáp: "Ta không xử tệ với quý nương. Quý nương là người đến sau cùng nên ta không còn ngọc để tặng."

Bỗng nhiên chàng nhớ trên tay đang đeo một chiếc nhẫn quý, chàng cởi ra và tặng nàng.

Không nhận nhẫn, nàng nói:

"Thưa hoàng tử, tiểu thiếp có thể nhận chiếc nhẫn này của hoàng tử sao?"

Hoàng tử đáp: "Nhẫn này của ta, quý nương hãy nhận lấy."

Nàng nói: "Không! tiểu thiếp không muốn tước đoạt bảo vật của hoàng tử. Đúng hơn là tiểu thiếp tặng hoàng tử một bảo vật."

Nàng cáo từ.

Nghe được câu chuyện bất ngờ này, quốc vương rất lấy làm hoan hỷ.

Ngài nghĩ: "Chỉ có Da-du là có thể đối diện với con ta. Chỉ có Da-du là tương xứng với hoàng tử. Da-du không nhận chiếc nhẫn con cởi từ tay của con, hồi con yêu quý của cha, Da-du sẽ là bảo vật của con đó."

Quốc vương cho vời phụ thân của Da-du đến hoàng cung, ngài nói:

"Thưa ngài, đã đến lúc hoàng tử Tất-đạt-đa của ta phải kết hôn. Ta tin là công chúa yêu quý của ngài đã hợp với ý con ta. Ngài có bằng lòng gả công chúa cho con ta chăng?"

Thiện-giác còn do dự không trả lời ngay, quốc vương lại hỏi:

"Ngài có bằng lòng gả công chúa cho con ta chăng?"

Thiện-giác đáp: "Thưa ngài, hoàng tử của ngài chỉ được dưỡng dục trong lộng lẫy cao sang; chưa bao giờ chàng ra ngoài cổng thành; khả năng vật chất và tinh thần của hoàng tử chưa được chứng tỏ. Như ngài đã biết, dòng tộc Thích-Ca chỉ gả con cho ai có đầy đủ tài năng, sức lực, dũng cảm và khôn ngoan. Làm sao ta có thể gả con cho hoàng tử, người mà cho đến giờ phút này vẫn còn tỏ ra ham mê lười biếng?"

Lời lẽ của Thiện-giác đã làm cho vua Tịnh-Phạn u uất. Ngài đòi gặp hoàng tử. Tất-đạt-đa đến ngay.

Chàng nói: "Tâu phụ vương, phụ vương trông buồn lắm! Có việc gì đã xảy ra?"

Quốc vương không làm sao kể lại cho chàng biết những điều mà Thiên-giác đã bộc lộ một cách thẳng thắn không e ngại. Ngài im lặng.

Hoàng tử lại tâu:

"Tâu phụ vương, phụ vương trông buồn lắm! Có việc gì đã xảy ra?"

"Đừng hỏi ta", Tịnh-Phạn đáp.

"Tâu phụ vương, phụ vương buồn lắm! Có việc gì đã xảy ra?"

"Một vấn đề đau buồn, ta không muốn nói ra điều đó."

"Tâu phụ vương, xin phụ vương nói cho. Sự việc rõ ràng thì lúc nào cũng tốt đẹp."

Quốc vương cuối cùng quyết định thuật lại cuộc hội kiến với Thiên-giác. Kể xong, hoàng tử phì cười, tâu rằng:

"Tâu phụ vương, xin phụ vương đừng bận tâm. Phụ vương tin là có ai ở xứ Ca-tỳ-la-vệ này mà sức lực và trí tuệ siêu hơn con? Hãy triệu tập tất cả các tay quán quân về bất cứ lãnh vực nào, cho họ so tài với con và chừng đó phụ vương sẽ thấy rõ khả năng của con."

Yên tâm, vua hạ lệnh thông báo khắp thành:

"Trong bảy ngày nữa, hoàng tử Tất-đạt-đa sẽ so tài với tất cả những ai điều luyện về bất cứ lãnh vực nào."

Đến ngày ấn định, tất cả những người tài ba lỗi lạc về các lãnh vực nghệ thuật, khoa học đều có mặt tại hoàng cung. Thiên-giác cũng có mặt tại đó và hứa gả công chúa cho ai thắng cuộc dù người đó thuộc dòng quý tộc hay thường dân.

Đầu tiên là một thanh niên nắm vững các qui luật tác văn ra thách thức với hoàng tử, nhưng đại sĩ Tỳ-xa-bà-mật-đa-la bước ra trước công chúng nói:

"Này cậu, đừng so tài vô ích. Cậu bại rồi. Hoàng tử đã được ta chăm sóc từ bé. Ta đã dạy hoàng tử nghệ thuật tác văn. Nhưng hoàng tử đã am tường 64 thể văn tự! Hoàng tử đã thấu hiểu các tự thể mà ta chưa hề nghe nói đến tên!"

Qua lời xác quyết của Tỳ-xa-bà-mật-đa-la, hoàng tử đã thắng trong cuộc so tài nghệ thuật tác văn.

Rồi để thử xem kiến thức toán học của hoàng tử, họ cho Ác-giu-na (Arjuna), dòng Thích-Ca, người đã chuẩn bị thời gian giải được những bài toán hiểm hóc nhất làm giám khảo cuộc thi.

Một thanh niên được coi là tay toán học cự phách, nhưng Tất-đạt-đa chỉ hỏi một câu là anh ta không đáp được.

Hoàng tử nói: "Đó là bài toán dễ. Đây là bài toán dễ hơn và ai có thể giải được?"

Không ai giải được bài toán thứ hai.

Hoàng tử nói: "Giờ thì đến lượt các bạn hỏi ta."

Họ hỏi chàng những bài toán xem ra khó thật nhưng hoàng tử đã giải đáp ngay trước khi họ ra xong đề.

Quần chúng la lên tứ phía: "Hãy để cho Ác-giu-na thử hoàng tử!"

Ác-giu-na ra những bài toán khó nhất nhưng không lần nào Tất-đạt-đa không đáp đúng.

Tất cả mọi người đều sững sờ ngạc nhiên về kiến thức toán học của hoàng tử và cho rằng tài trí của hoàng tử đã đạt đến ngọn nguồn của các ngành khoa học. Họ quyết định thử tài điền kinh của chàng nhưng hoàng tử chỉ cần phải dụng sức cũng đủ thắng cuộc đua chạy nhảy, và đến lượt đồ vật thì hoàng tử chỉ để nhẹ một ngón tay là đối thủ lăn quay xuống đất.

Họ mang cung ra, những tay cũng lỗi lạc đã bắn tên trúng vào các tiêu điểm xa tít. Đến lượt hoàng tử bắn, thế lực của chàng khỏe đến nỗi chàng lên giây cung nào là gãy cung đó. Rất cuộc, vua phái vệ binh đem ra một cây cung rất xưa, rất quý được tàng trữ trong đền, và theo họ thì xưa nay chưa có ai lên giây hoặc nhắc nổi nó. Tất-đạt-đa tay trái cầm cung và lên giây chỉ bằng một ngón tay phải. Chàng nhắm đích một thân cây xa đến nỗi chỉ một mình chàng thấy. Mũi tên xuyên qua thân cây, cắm xuống đất và biến mất. Mũi tên đã đi vào lòng đất, tạo thành một cái giếng gọi là giếng tên.

Mọi việc hình như tạm kết thúc, họ dẫn đến một thớt voi trắng khổng lồ cho người thắng cuộc hãnh diện ngồi trên lưng voi diển qua kinh thành Ca-tỳ-la-vệ. Nhưng một công tử dòng Thích-Ca, tên Đề-bà-đạt-đa (Devadatta), rất tự hào về sức lực của mình, tóm lấy thân voi, đấm chơi một cú, thế là con voi khổng lồ lăn đùng xuống đất.

Hoàng tử nhìn cậu thanh niên bằng ánh mắt khiển trách, nói:

"Đề-bà-đạt-đa, cậu đã làm một việc quá ác."

Chàng lấy chân đạp con voi, nó đứng lên và sụp lạy trước chàng.

Mọi người lên tiếng hoan hô cuộc thắng vinh quang của hoàng tử. Tịnh-Phạn vương vô cùng sung sướng. Thiện-giác cũng hân hoan đến tràn nước mắt tuyên bố:

"Da-du, Da-du yêu quý của cha, hãy hãnh diện là vợ của một người như thế."

## VIII- TẤT-ĐẠT-ĐA SỐNG ĐỜI KHOÁI LẠC

Hoàng tử Tất-đạt-đa sống êm đềm hạnh phúc với công chúa. Tình thương của vua đối với hoàng tử giờ đây gần như đến mực tôn thờ. Ngài hết lòng chăm sóc hoàng tử, không để hoàng tử trông thấy bất cứ điều gì ưu phiền. Ngài xây cho hoàng tử ba cung điện nguy nga: một cho mùa đông, một cho mùa hè và một cho mùa mưa; và chàng không được rời khỏi ba cung điện này.

Bên trong cung điện trắng tinh như mây mùa thu và sáng rực như những cỗ xe trời của thiên thần thánh mẫu; hoàng tử đã tận hưởng hương vị của lạc thú trần gian. Chàng đã sống một cuộc đời khoái lạc. Chàng đã trải qua hàng giờ mê mải lắng nghe công chúa và thị nữ của nàng tấu nhạc. Chàng đã thích thú ngắm nhìn các vũ công tươi vui xinh đẹp trình diễn trống vàng, đu đưa uốn éo, duyên dáng yêu kiều mà ngay cả tiên nữ cũng khó bề diễn xuất.

Các cô lên nhìn chàng bằng ánh mắt mạnh dạn dâng hiến hoặc ranh mãnh khấn cầu, những hàng mi lim dim dờ dãn của họ là cả một sự hứa hẹn ngậy ngất không tả nên lời. Các trò giải trí và sức quyến rũ của họ đã làm cho chàng say mê đắm đuối, hải lòng an hưởng trong những cung điện mà lúc nào cũng vang vọng giọng hát tiếng cười. Chàng chẳng biết gì về cảnh già nua, bệnh tật và chết chóc cả.

Tịnh-Phạn rất hoan hỷ về cuộc sống của hoàng tử mặc dù ngài rất khát khe phán xét phẩm hạnh của mình. Ngài cố giữ cho tâm hồn mình được trong sạch. Ngài tránh làm điều ác. Ngài cấp phát rộng rãi phẩm vật cho những ai có đức hạnh. Ngài không bao giờ buông xuôi lười biếng hay chạy theo thú vui. Ngài không bao giờ bị thiếu đốt bởi độc tố tham dục. Ngài đã chế ngự lòng ham muốn như ngựa hoang bị bắt phải kéo cày. Nhờ đức hạnh mà ngài đã được lòng bà con thân hữu. Ngài đã đem kiến thức học hỏi ra phục vụ nhân dân. Ngài chỉ nghiên tâm những gì có ích cho tất cả chúng sanh. Ngài không những tìm hạnh phúc cho dòng tộc riêng tư mà còn muốn đem hạnh phúc đến cho cả thế giới. Ngài đã tắm gội thân thể bằng nước ao thiêng liêng, gạn lọc tâm tư bằng nước thánh đức hạnh. Ngài không bao giờ nói lời đùa bỡn vu khống. Ngài luôn luôn nói thật nhưng không bao giờ gây xúc phạm đau buồn. Ngài cố tạo công bình, và chính nhờ đạo đức chứ không phải sức mạnh mà ngài đã đánh bại lòng kiêu hãnh của kẻ thù. Ngài không bao giờ đánh đập, ngay cả cái nhìn giận dữ với tu nhân đáng tội tử hình ngài cũng không bao giờ có. Ngài chỉ khuyên nhủ họ và cho họ tự do.

Hoàng thượng là tấm gương sáng cho thần dân noi theo và Ca-tỳ-la-vệ là xử hạnh phúc và đạo đức nhất trong các vương quốc.

Da-du xinh đẹp đã sinh cho hoàng tử một trai và lấy tên là La-hầu-la (Rahula). Vua Tịnh-Phạn sung sướng thấy gia đình mình phát đạt, hãnh diện có cháu nội như đã hãnh diện thấy hoàng tử ra đời.

Quốc vương vẫn tiếp tục con đường đạo đức. Ngài sống và sinh hoạt thánh thiện như một đạo sĩ nhưng ngài vẫn đưa đẩy con trai yêu quý của mình đến những lạc thú mới lạ. Ngài rất lo sợ thấy hoàng tử từ bỏ hoàng thành để rồi tìm nơi ẩn cư kham khổ trong chốn rừng thiêng.

## IX- BA LẦN CHỨNG KIẾN

Một hôm, có người nói trước mặt hoàng tử là cỏ xanh mơn mẫm đã dần trải khắp công viên, chim chóc đón xuân rộn rã cành cây, sen nở tung bùng khắp các mặt hồ. Thiên nhiên đã bề gãy những xiềng xích âm đạm của mùa đông; và, các cô thanh nữ giờ đây nhớn nhọc thướt tha trong các hoa viên tươi thắm quanh thành. Thế là, như một thốt voi bị giam giữ lâu ngày trong chuồng, hoàng tử dứt khoát rời khỏi hoàng cung.

Vua biết điều ước nguyện của hoàng tử nhưng không có cách nào ngăn cản.

Ngài suy nghĩ: "Nhưng ta sẽ không cho Tất-đạt-đa nhìn thấy bất cứ điều gì có thể làm đảo lộn tâm hồn trong trắng của chàng. Con ta sẽ không bao giờ được nghỉ ngơi là trên đời này có những điều xấu xa đau khổ. Ta sẽ truyền lệnh không cho những kẻ hành khát hay đau yếu tật nguyên lang thang khốn đốn trên đường."

Kinh thành phải được trang hoàng cờ hoa rực rỡ; một cỗ xe lộng lẫy đã được chuẩn bị để hoàng tử du ngoạn; và, không một kẻ tàn tật, già nua, hành khát nào được phép lảng vảng trên phố chàng qua.

Đến giờ du ngoạn, vua cho triệu hoàng tử đến, ngài ôm hôn trán con với hai hàng nước mắt rờn rờn; ngài âu yếm nhìn con và nói: "Đi đi con!" chấp thuận cho con du ngoạn nhưng trong lòng ngài lại nghĩ khác.

Cỗ xe chở hoàng tử được làm bằng vàng do một phu xe cầm cương vàng điều khiển bốn con ngựa mặc giáp vàng kéo. Chỉ những ai đẹp đẽ, trẻ trung, sang trọng mới được phép xuất hiện trên đường phố. Họ dừng lại để ngắm chàng qua và ca ngợi chàng đủ cách. Số thì ca ngợi chàng có ánh mắt hiền hòa, số thì tán thán chàng có đường đường phong cách, số thì xưng

dương chàng có vẻ đẹp tuyệt vời, số thì hết lời với chàng về sinh lực sung mãn... Họ cuối đầu thi lễ hoàng tử như những lá cờ nhấp nhô phất phới trước mặt tượng thần.

Nghe tiếng bàn tán vui vẻ ngoài phố, các cô phụ nữ trong nhà thức dậy, bỏ dãi công việc gia đình, chạy vội đến các cửa sổ hay leo thang lên sân thượng. Họ đua nhau ngắm chàng bằng ánh mắt tôn vinh thần phục và nói nhỏ với nhau: "Làm vợ một người như thế thì hạnh phúc biết bao!"

Nhìn vẻ huy hoàng rực rỡ của kinh thành, vẻ giàu sang sung túc của dân chúng, vẻ đẹp đẽ yêu kiều của phụ nữ, hoàng tử cảm thấy một niềm vui mới lạ tràn ngập tâm hồn.

Nhưng rồi có một cụ già chống gậy xuất hiện, người ngòm rách rưới lụ khụ, gân suốc bầy ra cùng mình, miệng răng lấp bắp, da thịt nhẵn nhéo, trên đầu loe hoe vài sợi tóc bạc nhớt nhúa, hai mắt đỏ ngầu không có lông mi, đầu cổ tay chân đều bị phong giat.

Thấy lão khác với mọi người chung quanh, hoàng tử nhìn lão bằng ánh mắt đau buồn và hỏi người xà ích:

"Lão già tóc bạc, thân thể cơ quắp kia là ai? Sao lão lại tì hai tay xương xẩu của lão vào một khúc cây, hai mắt lão mờ đục, tay chân lão run rẩy, lão là quái vật ư? Thiên nhiên đã hủy hoại lão như thế hay đó là việc ruồi ro.!"

Người xà ích lẽ ra không được trả lời nhưng anh bỗng dung rối loạn tâm trí, không biết lỗi lầm, anh đáp:

"Cái tàn phá sắc đẹp, tiêu hao sinh lực, gây khổ đau, hoại lạc thú, giảm trí nhớ, diệt cảm giác, đó là cái già. Nó đã tóm lấy lão, bẻ gãy lão. Lão cũng một thời là em bé say sưa trên vú mẹ; cũng một thời bò chơi lồm ngồm trên sàn nhà; rồi lớn lên, khỏe mạnh, trẻ đẹp; rồi đến bóng chiều xế hoàng hôn của tuổi tác; và bây giờ, hoàng tử nhìn lão xem, sức tàn hại chính là cái già."

Bị xúc động mãnh liệt, hoàng tử hỏi:

"Số phận của ta cũng sẽ như thế sao?"

Người xà ích đáp:

"Tâu hoàng tử, một ngày nào đó tuổi xuân cũng sẽ già từ hoàng tử, và cái già chắc chắn sẽ mang khổ đau đến cho hoàng tử. Thời gian sẽ làm hao mòn sinh lực và cướp mất vẻ đẹp của chúng ta."

Giật mình như con bò mộng nghe sét đánh, hoàng tử lắc đầu, thờ phào. Đào mắt nhìn từ lão già bất hạnh đến quần chúng tươi vui, chàng thốt ra những lời nghiêm trọng:

"Cái già làm hại trí nhớ, sắc đẹp và sinh lực con người như thế mà nhân loại vẫn chưa khiếp sợ! Xà ích, hãy quay ngựa, chúng ta về. Làm sao ta có thể vui thú trong hoa viên khi mắt ta chỉ nhìn thấy cái già, tâm ta chỉ nghĩ đến cái già?"

Hoàng tử trở về hoàng cung nhưng chàng không tìm đâu ra sự an lành. Chàng lang thang qua các cung điện với tâm tư khắc khoải u buồn, chàng lẩm bầm: "Cái già! Ô, cái già!"

Tuy nhiên, hoàng tử quyết định du ngoạn một lần nữa.

Lần này, Tất-đạt-đa thấy một người bệnh góm guốc đứng lù lù giữa đường, chàng chăm chăm nhìn người bệnh và hỏi xà ích:

"Người bụng phình to kia là ai? Hai tay hắn khô đét buồng thông, thân hình tái nhợt, Miệng mồm thều thào thê thảm. Hắn thoi thóp; xem kia! hắn lão đảo chen lấn với người qua đường; hắn té kia! Xà ích, xà ích, người ấy là ai?"

Người xà ích đáp:

"Tâu hoàng tử, người đó đang bị tật bệnh dày vò đau đớn. Hắn mắc bệnh hiểm nghèo. Hắn là hiện thân của sự suy nhược. Hắn cũng một thời khỏe mạnh cường tráng!"

Hoàng tử nhìn hắn với lòng thương hại, chàng hỏi người xà ích:

"Nỗi đau khổ này đặc biệt dành riêng cho người ấy hay tất cả chúng sanh đều bị bệnh tật hành hạ?"

Người xà ích đáp:

"Chúng ta cũng có thể bị khốn khổ như thế. Tật bệnh đe dọa khắp hoàn cầu."

Nghe sự thật đau đớn này, hoàng tử rùng mình như ánh trăng lung linh phản chiếu trên mặt sóng đại dương. Chàng thốt lên những lời xót xa cay đắng:

"Nhân loại thấy khổ đau bệnh tật nhưng không bao giờ đánh mất lòng tự phụ! Ô, kiển thức của họ cao siêu biết bao! Họ thường xuyên bị tật bệnh khồng chế nhưng vẫn nói cười vui vẻ! Xà ích, hãy quay ngựa. Cuộc du ngoạn thú vị của chúng ta đã kết thúc. Chúng ta hãy về hoàng cung đi thôi. Ta đã biết lo sợ bệnh tật. Ta muốn tránh xa lạc thú, tâm hồn ta giờ đây đã khép kín như đóa hoa thiếu ánh sáng mặt trời."

Hoàng tử trở về hoàng cung với tâm tư gúi niềm đau đớn.

Nhận ra vẻ u buồn của con, vua Tịnh-Phạn hỏi sao hoàng tử không du ngoạn nữa, người xà ích kể lại những gì đã xảy ra. Vua đau buồn; ngài tự thấy người con yêu quý nhất đời của ngài đã bỏ ngài. Mất hẳn tính điềm đạm sẵn có, ngài lên tiếng giận dữ trừng phạt kẻ có bốn phận làm sạch đường phố, nhưng vì bản chất hiền hòa của vua nên lệnh phạt được ân giảm. Người có trách nhiệm làm sạch đường phố cũng ngạc nhiên thấy mình bị phạt, vì anh không thấy lão già người bệnh nào cả.

Lo lắng hơn bao giờ hết, vua không biết làm sao ngăn ngừa hoàng tử khỏi từ bỏ hoàng cung. Ngài đem đến cho hoàng tử nhiều lạc thú hy hữu, nhưng hình như không có gì làm xiêu lòng Tất-đạt-đa. Vua nghĩ: "Ta sẽ đưa hoàng tử du ngoạn một lần nữa xem sao! Có lẽ con ta sẽ lấy lại niềm vui đã mất."

Ngài nghiêm cấm tất cả những kẻ tật nguyện, đau yếu, già nua ra phố. Ngài còn thay luôn người xà ích của hoàng tử. Ngài cảm thấy chắc chắn là lần này sẽ không có gì làm đảo lộn tâm hồn của Tất-đạt-đa.

Nhưng lần này chàng lại thấy cảnh bốn người khiêng một xác chết với nhiều người khác theo sau khóc than thảm thiết. Chỉ có hoàng tử và người xà ích là thấy cảnh thê lương đó.

Hoàng tử hỏi:

"Bốn người kia đang khiêng ai lại có kẻ mặc đồ đen theo sau khóc than thê thảm thế?"

Người xà ích lễ ra phải giữ niềm an tịnh cho hoàng tử, nhưng một sức mạnh nào đó buộc anh phải trả lời:



"Tâu hoàng tử, người ấy không còn trí khôn, cảm giác hay hơi thở nữa. Hắn ngủ vùi vô tri vô thức như cỏ cây gỗ đá. Khoái lạc và khổ đau đối với hắn giờ đây trở thành vô nghĩa. Bạn cũng như thù, tất cả đã vĩnh biệt hắn."

Hoàng tử hoàng hốt hỏi: "Đây là trường hợp đặc biệt cho người ấy hay chung cuộc như thế đang chờ đón tất cả chúng sanh?"

Người xà ích đáp: "Chung cuộc như thế đang chờ đón tất cả chúng sanh. Mọi người sống trên đời, dù sang hay hèn, tất yếu đều phải chết."

Hoàng tử Tát-đạt-đa giờ đây mới hiểu cái chết là gì. Thay vì bình tĩnh, chàng rùng mình. Chàng phải tựa vào cổ xe và thốt lên những lời u buồn chua xót:

"Vận số đưa đẩy cái chết đến với tất cả chúng sanh như thế mà loài người vẫn không sợ, vẫn tự mua vui trong muôn ngàn cách khác nhau! Cái chết sắp đến nơi mà con người vẫn thênh thang trên đường nhân thế với lời ca khúc nhạc trên môi. Ô, ta nghĩ tâm hồn của loài người đã biến thành chai đá! Xà ích, hãy quay ngựa, đây không phải là lúc nhón nhơ du hý qua các hoa viên. Làm sao một người nhạy cảm, biết rõ cái chết, lại có thể tìm kiếm thú vui trong giờ phút thống khổ?"

Nhưng người xà ích vẫn theo lệnh vua, tiếp tục đưa hoàng tử đến hoa viên, và cũng theo lệnh của Tịnh-Phạn, Ưu-đà-di (Udayin), con trai của vị đạo sĩ hoàng triều và là bạn thân của Tát-đạt-đa từ nhỏ, đã tập hợp nhiều mỹ nữ có tài ca múa xướng hát và nghệ thuật làm tình tại đó.

-ooOoo-

[Đầu trang](#) | [01](#) | [02](#) | [03](#) | [04](#) | [05](#) | [06](#) | [Mục lục](#)

*Chân thành cảm ơn Đại đức Giác Đồng đã gửi tặng phiên bản điện tử  
(Bình Anson, tháng 05-2001)*

**[\[Trở về trang Thư Mục\]](#)**  
*updated: 31-08-2001*